



TpChecker 

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG
CẢNH BÁO ÁP SUẤT LỖP

P429



Hotline: 0888 239 338

www.cambienapsuatlop.com

MỤC LỤC

1 TPMS là gì

2 Ảnh hưởng của áp suất lốp

3.Đôi nét về nhà sản xuất Orange Electronics

4.Thiên Phong Electronics Nhà Phân Phối Chính Thức TPMS OE:

5 Thông tin bộ P429

6 Hướng Dẫn Sử Dụng Cài Đặt Bộ TPMS P420A

6.1.Lắp đặt:

6.2.Cài đặt hiển thị màn hình

6.3.Cài đặt áp suất cảnh báo cho bánh trước/sau

6.4.Cài đặt cảnh báo nhiệt độ

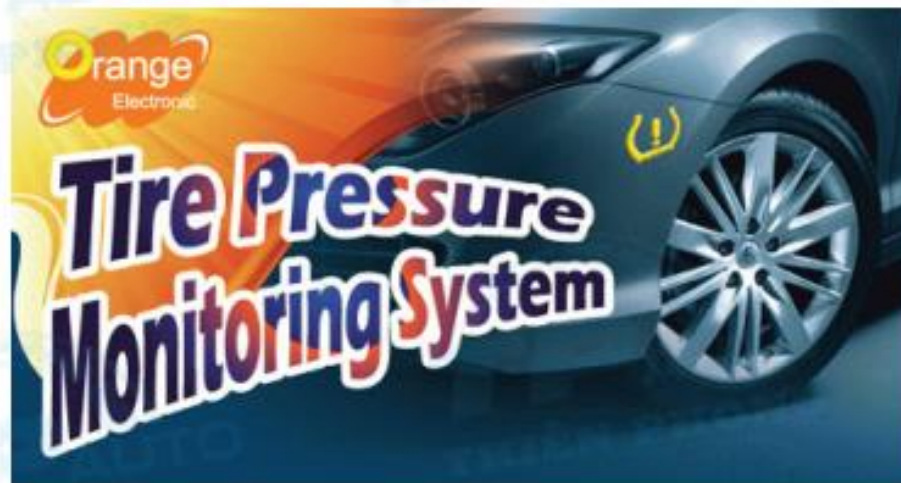
6.5.Các chế độ cảnh báo

6.6.Cài đặt cảnh báo áp suất khi đảo lốp

TPMS – Tire Pressure Monitoring System

1. TPMS là gì:

Tire Pressure Monitoring System (Gọi tắt là TPMS) là hệ thống hiển thị thông tin và cảnh báo áp suất lốp ở mọi điều kiện hoạt động cho lái xe



Bạn đã bao giờ nhìn thấy một chiếc xe với một chiếc lốp non chạy trên đường? Bạn có muốn cảnh báo cho lái xe biết trước khi nó trở thành thảm họa? Điều gì xảy



Các nghiên cứu, thống kê đã chỉ ra rằng việc chạy xe với chiếc lốp non không phải là hiện tượng hiếm gặp. Cứ 4 chiếc xe chạy trên đường thì có 1 chiếc chạy với chiếc lốp có áp suất không đúng. Điều đó có nghĩa là 1 trong 4 lái xe đang lãng phí nhiên liệu và cảm giác lái cùng với độ bền của lốp. Cũng vì lý do này mà đến năm 2007, chính phủ Mỹ đã chính thức thông qua một bộ luật yêu cầu tất cả các model năm 2007 ở Mỹ đều phải có hệ thống cảnh báo áp suất lốp.

Chạy xe trong điều kiện lốp non là rất nguy hiểm, bạn có thể bị mất lái và gây ra những tai nạn đáng tiếc nếu như áp suất lốp xuống quá thấp. Nếu áp suất lốp xuống không đúng, nó có thể ảnh hưởng đến cảm giác lái và chiếc xe của bạn sẽ “ngốn” nhiên liệu nhiều hơn. Nhưng khi áp suất lốp lên cao, rất có thể chiếc xe của bạn có nguy cơ bị nổ lốp. Còn nếu nhiệt độ lốp xe của bạn lớn, nó sẽ làm tăng mức độ cản lăn, giảm khả năng tiết kiệm nhiên liệu, hoặc lốp, phanh... của bạn đang có vấn đề.

Với cả hai trường hợp trên, thiết bị cảnh báo áp suất lốp là một lựa chọn an toàn rất hiệu quả cho chiếc xe của bạn.



2. Ảnh hưởng của áp suất lốp:

Sự ảnh hưởng của Áp Suất Lốp tới chuyển động của xe là rất lớn, không những ảnh hưởng đến thiệt hại của xe mà còn ảnh hưởng tính mạng của con người

- ASL ảnh hưởng tới sự thoải mái khi lái xe
- ASL ảnh hưởng trực tiếp tới tiêu hao nhiên liệu
- ASL ảnh hưởng trực tiếp tới độ bền của lốp
- ASL ảnh hưởng tới sự an toàn của chính bạn

Nổ lốp là do... non hơi!

Thường người ta hay nghĩ lốp nổ do bơm căng quá, khi bị đâm lỗ đủ lớn hoặc va đập mạnh sẽ gây nổ.

Thực tế đúng là có vụ nổ lốp do bơm căng nhưng chiếm tỉ lệ không lớn. Sau khi phân tích các vụ tai nạn nổ lốp người ta phát hiện hầu hết xe nổ lốp là do **Non hơi**.



Nghe có vẻ nghịch lý nhưng đúng là thế, là do:

- Lốp non khiến cho cấu trúc của lốp thường xuyên bị bẻ cong vượt ngưỡng đàn hồi nó.
- Do non hơi, ma sát nhiều hơn, nhiệt do ma sát tăng đến ngưỡng nhất định cộng với nguyên nhân ở trên làm cao su mất liên kết với lớp lõi vải gai và thép chịu lực. Khi đó điểm yếu nhất sẽ nứt vỡ và nổ lốp xảy ra.



Từ trái sang phải: Lốp căng, Lốp đúng áp suất. Lốp non hơi



Như vậy cần kiểm tra lốp thường xuyên. Tuy nhiên việc này khá bất tiện nếu dùng đồng hồ. Để nâng cao tính an toàn và sự tiện lợi, với sự tiến bộ của công nghệ, bộ giám sát áp suất lốp (TPMS) đồng thời đo nhiệt độ và áp suất lốp và gửi về bộ thu để hiển thị và cảnh báo khi nhiệt độ/áp suất vượt ngưỡng an toàn, hạn chế nổ lốp.

Vậy bộ giám sát áp suất lốp (TPMS) sẽ giúp phòng tránh nổ lốp thế nào?

Bộ cảm biến áp suất (CHỈ LOẠI TRỰC TIẾP, CÓ VAN CẢM BIẾN) theo dõi cả áp suất và nhiệt độ. Khi lốp non, căng hay quá nhiệt đều phát cảnh báo. Khi đó người lái BIẾT TRƯỚC nguy cơ nổ lốp và có biện pháp phòng tránh trước khi sự việc không hay xảy ra. Đặc biệt khi đang dùng lốp cũ, dù bơm đủ hơi nhưng vẫn dễ nổ là do lốp cũ có tiết diện ma sát lớn làm dễ phát nhiệt hơn. Cộng thêm chất lượng cao su và độ đàn hồi không tốt như lốp trong niên hạn, khi nhiệt độ tích tụ đến ngưỡng sẽ phá hủy liên kết cao su - bố - thép, gây thoát hơi đột ngột và BÙM. Tuy nhiên nếu trang bị TPMS, khi nhiệt độ cao, TPMS cảnh báo ngay để người lái xử lý kịp thời trước khi quá muộn.





3.Đôi nét về nhà sản xuất Orange Electronics:

- Orange Electronic là một công ty chỉ chuyên sản xuất về cảm biến áp suất lốp với dây truyền công nghệ cao và được kiểm soát chặt chẽ từng bước cho tới đến khi sản phẩm tới tận tay khách hàng
- Được cấp bằng sáng chế kỹ thuật cao
- Chịu được mọi tác động của môi trường và điều kiện đường xấu
- OE được kiểm chứng và thử nghiệm ở tất cả điều kiện hoạt động của thiết bị, cảm biến áp suất lốp OE có độ chính xác cao và chịu được nhiệt độ ở mức tối đa là 200 độ C
- Pin của OE được thử nghiệm kéo dài lên tới 8 năm
- Công nghệ mới tín hiệu sóng RF mạnh và ổn định, chính xác ở mọi điều kiện
- Công nghệ sản xuất chất lượng cao, kiểm định chặt chẽ tạo nên một OE số 1 thế giới

Sản phẩm được chứng nhận chất lượng cao trên toàn thế giới



Hotline: 0888 239 338

www.cambienapsuatlop.com



Authorized online seller for Orange

Hotline: 0888 239 338

www.cambienapsuatlop.com





Certifications

RF Wireless Certifications

Orange wireless technology is certified in many international countries including the US, Canada, Europe, Japan, Korea and Taiwan. These wireless Certifications ensure the utmost safety and performance of RF transmissions in the use of our TPMS products.



Quality Management Certifications

NHTSA publishes the Federal Motor Vehicle Safety Standards for manufacturers selling vehicles in the US. Section 138 defines TPMS quality standards that manufacturers must achieve in order to be sold. SAE International 'J2567' is an emissions standard required for automotive manufacturers.



Hotline: 0888 239 338

www.cambienapsuatlop.com



Industry Quality Standards

The ISO/TS16949 is an international standard certifying the development of a quality management system that provides for continual improvement, emphasizing defect prevention and the reduction of variation and waste in the automotive-related supply chain.



RoHS Green Compliancy

The Restriction of Hazardous Substances Directive is an international standard restricting the use of lead, mercury, cadmium, hexavalent chromium, polybrominated biphenyls and polybrominated biphenyl ether in the production of electrical equipment.



Hotline: 0888 239 338

www.cambienapsuatlop.com



4.Thiên Phong Electronics Nhà Phân Phối Chính Thức TPMS OE:

Được thành lập từ năm 2009 đến nay. Trên 5 năm kinh nghiệm trong thị trường phân phối phụ tùng xe hơi, đồ chơi và các phụ kiện linh kiện điện tử xe hơi. Thiên Phong đã và đang mang đến cho khách hàng những sản phẩm chất lượng sự tin nhiệm tuyệt đối. Với phương châm **“Sự hài lòng của quý khách là niềm tin cho chúng tôi”** vì thế Thiên Phong luôn tìm kiếm những đối tác là nhà sản xuất uy tín, những sản phẩm chất lượng cao đến từ các nước như: Mỹ, Đức, Nhật, Hàn Quốc và Đài Loan nhằm phục vụ tốt cho quý khách.

Nay chúng tôi xin giới thiệu tới quý khách sản phẩm chính hiệu của Orange Electronics dòng sản phẩm cảm biến áp suất lốp, Bộ cảm biến màn hình dành cho các xe thông dụng P420A



Hotline: 0888 239 338

www.cambienapsuatlop.com

5 Thông tin bộ P429

Thông số kỹ thuật

Thông số bộ thu tín hiệu	
Điện áp hoạt động	12V DC
Dòng điện hoạt động	< 200mA
Nhiệt độ lưu trữ	-30°C to 75°C
Nhiệt độ hoạt động	-25°C to 75°C
Thông số cảm biến	
Nhiệt độ lưu trữ	-40°C to 125°C
Nhiệt độ hoạt động	-30°C to 110°C
Độ ẩm hoạt động	Max 95%
Tần số hoạt động	433.92MHz ± 50kHz
Áp suất hoạt động	0~74 psi
Sai số áp suất	Ở điều kiện bình thường ± 1psi .
Sai số nhiệt độ	± 4°C trong điều kiện môi bình thường
Truyền sóng	Max 75 dBμV/m
Battery	3V
Trọng lượng	28g ±3g



Phụ Kiện Kèm Theo

Ký hiệu	Tên Phụ Kiện	Số lượng
A	Bộ màn hình thu tín hiệu	1
B	Miếng dán màn hình	2
C	Giắc kết nối nguồn mỗi thuốc	1
D	Bộ đầu cảm biến truyền tín hiệu	4
E	Bộ van cảm biến	4
F	Đế giữ có nam châm	1
	Hướng dẫn sử dụng	1



- 1/ Kết nối cáp nguồn C vào màn hình chính A
- 2/ Kết nối cáp nguồn C vào nguồn mỗi thuốc trên xe.
- 3/ Định vị màn hình hiển thị trước mặt tài xế tại vị trí thích hợp.
- Có thể dùng miếng dán B để kết dính màn hình với bảng Tapleu trên xe.
- 4/ Sau khi thiết lập màn hình hãy tắt các phím bảo vệ từ bảng điều khiển của màn hình.



6 Hướng Dẫn Sử Dụng Cài Đặt Bộ TPMS P429

Cảm biến



6.1. Lắp đặt:

Bước 1:

- Cho xe vào cầu sửa chữa, lên cầu chắc chắn
- Xe ngang tầm để tháo bánh xe



Bước 2:

- Tháo bánh xe ra ngoài



Bước 3:

- Đặt vị trí trên cảm biến đúng với vị trí của bánh xe
- RF- 1 = Front Right No.1 (Bánh trước phải)
- RR- 2 = Right Rear No.2 (Bánh sau phải)
- LR- 3 = Rear Left No.3 (Bánh sau trái)
- LF- 4 = Front Left No.4 (Bánh trước trái)



Bước 4:

- Siết chặt thân van và điều chỉnh cảm biến bám sát với mâm xe với lực siết 40~45kgf-cm (4~4.5Nm).



Bước 5:

- Vệ sinh làm sạch trong mâm xe để tránh tác nhân gây hại đến cảm biến.



Bước 6

- Bơm lốp xe
- Cân bằng động lốp xe
 - a. Để cân bằng động lốp xe cần sử dụng máy cân bằng động
 - b. Có thể chúng ta cần 1 ít chì để cân bằng động lại lốp xe
 - c. Cân bằng động phải được tiến hành đến khi nào máy cân bằng động báo “OK”.
- Các bước trên đây yêu cầu cần sự hỗ trợ của trang thiết bị, nhằm đảm bảo sau khi lắp đặt cảm biến TPMS vào lốp xe thì chúng ta vẫn đảm bảo thông số cân bằng động lực học.



Bước 7

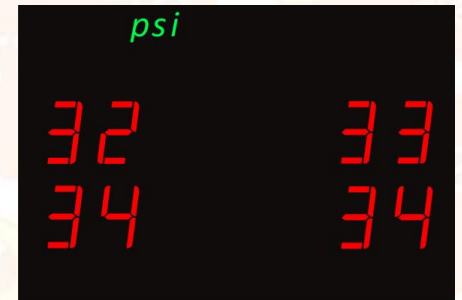
- Thiết lập tương tự cho 3 lốp còn lại



Bước 8

- Bật khóa điện trên xe của bạn lên để cung cấp nguồn cho thiết bị thông qua nguồn mỗi thuốc. Quá trình có thể mất vài giây. Sau đó màn hình sẽ hiển thị như hình.

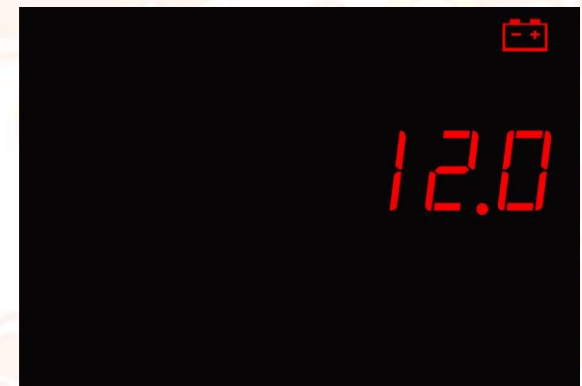
- Nút Function trên màn hình có thể giúp người dùng lựa chọn việc hiển thị giữa áp suất và nhiệt độ.



6.2. Cài đặt hiển thị màn hình

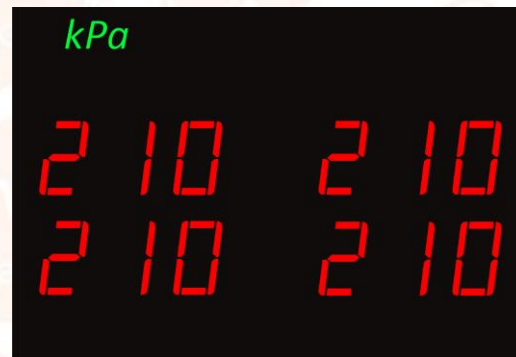
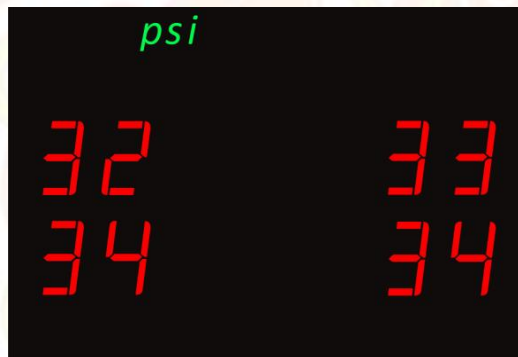
Bước 1:

Bằng cách nhấn nút **Function** trên màn hình, nó sẽ chuyển đổi giữa áp suất, nhiệt độ, điện áp bình hoặc cả 2 áp suất và nhiệt độ. Để điều khiển chức năng này chúng ta nhấn nút **Function** 1 lần



Bước 2:

Nếu muốn lựa chọn đơn vị cho áp suất bạn bấm giữ phím **Function** trong 3 giây, các đơn vị sẽ lần lượt được chuyển đổi, buông phím **Function** ở đơn vị bạn muốn



Bước 3:

Nếu muốn lựa chọn đơn vị cho nhiệt độ bạn bấm giữ phím **Function** trong 3 giây, các đơn vị sẽ lần lượt được chuyển đổi, buông phím **Function** ở đơn vị bạn muốn



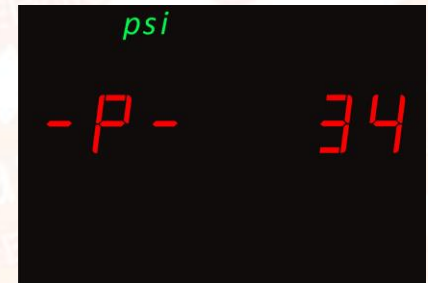
6.3. Cài đặt áp suất cảnh báo cho bánh trước/sau

Bước 1:

- Bấm phím **Set** trong 3 giây để vào chế độ thiết lập áp suất cho bánh trước

Bước 2:

- Màn hình hiển thị các cài đặt mặc định áp suất của lốp trước

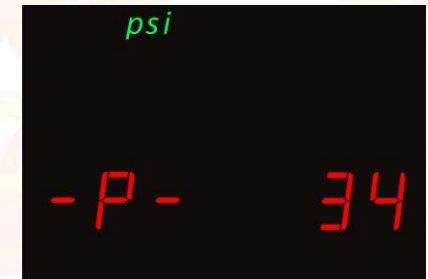


Bước 3:

- Bằng cách nhấn phím **Function** 1 lần giá trị áp suất sẽ tăng lên 1 đơn vị rồi quay trở lại giá trị thấp nhất. hệ thống sẽ sử dụng giá trị này là giá trị chuẩn, khi áp suất thấp hơn giá trị này nó sẽ cảnh báo lái xe

Bước 4:

- Sau khi chọn được giá trị thiết lập, nhấn phím **Set** để chuyển qua chế độ bánh sau



Bước 5:

- Cài đặt bánh sau tương tự như bánh trước



6. 4. Cài đặt cảnh báo nhiệt độ

Bước 1:

- Sau khi cài đặt xong chế độ áp suất hệ thống sẽ tự động chuyển qua chế độ nhiệt độ bánh xe

Bước 2:

- Đơn vị và giá trị cảnh báo nhiệt độ cao sẽ được hiển thị mặc định là **800C /1760F**



Bước 3:

- Nhấn phím **Function** để thay đổi giá trị nhiệt độ. Giá trị nhiệt độ thay đổi từ 600C đến 1000C. lái xe có thể nhấn liên tục phím **Function** để điều chỉnh con số phù hợp. khi nhiệt độ vượt quá ngưỡng này sẽ được cảnh báo.

Bước 4:

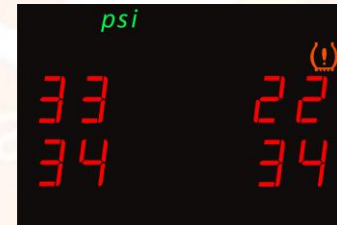
- Nhấn phím **Set** để hoàn thành chế độ cài đặt



6.5. Các chế độ cảnh báo

Bước 1:

- Cảnh báo áp suất bánh Trước-Phải áp suất dưới áp suất cài đặt. Cảnh báo bằng âm thanh bíp bíp. Để tắt âm thanh cảnh báo nhấn phím **Set**



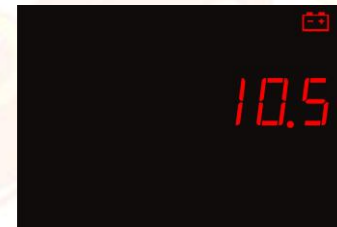
Bước 2:

- Cảnh báo nhiệt độ bánh sau trái cao hơn nhiệt độ cài đặt. Cảnh báo bằng âm thanh bíp bíp. Để tắt âm thanh cảnh báo nhấn phím **Set**



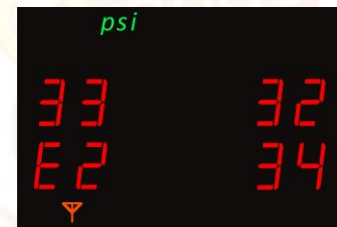
Bước 3:

- Cảnh báo điện áp bình Accu thấp hơn giá trị quy định. Biểu tượng icon phía dưới màn hình



Bước 4:

- Khi kéo dài trên 20 phút mà bộ màn hình không thu được tín hiệu áp suất từ các cảm biến thì màn hình sẽ chuyển qua chế độ chữ E1. Bánh sau trái không có tín hiệu



Bước 5:

- Cả 4 bánh không có tín hiệu



6.6. Cài đặt cảnh báo áp suất khi đảo lốp

Có 4 chế độ đảo lốp, từng chế độ sẽ được hướng dẫn cụ thể phía dưới Vị trí ban đầu của các cảm biến khi chưa đảo lốp

- | | |
|------|------------------|
| No.1 | Front-right tire |
| No.2 | Rear-right tire |
| No.3 | Rear-left tire |
| No.4 | Front-left tire |



6.6.1. Chế độ đảo bánh 1: trước - sau thẳng hàng (Mode 1)

Bước 1:

- Đảo bánh xe, bánh trước ra bánh sau, bánh sau lên bánh trước thẳng hàng

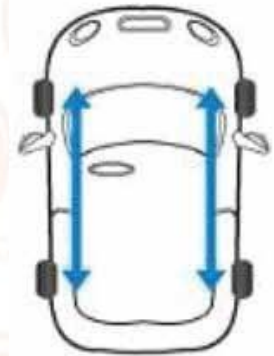
Bước 2:

- Nhấn đồng thời 2 phím Function và Set trong vòng 5 giây. Sau khi nghe tiếng bíp và màn hình chớp đèn màu đỏ buông cả 2 phím, hệ thống báo hiệu vào chế độ 1 – Mode 1

Bước 3:

3.1. Sau khi vào Mode 1 màn hình hiển thị số 1

3.2. Số hiển thị trong đèn LED là viết tắt của ID lớp, hình 1 và 3 là vị trí lớp trước khi thay đổi, hình 2 và 4 là sau khi thay đổi (đảo lớp)



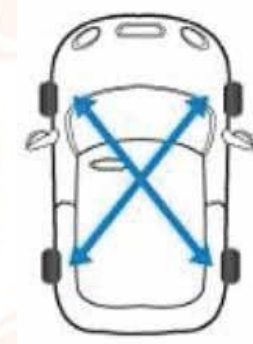
3.3. Để cho nó đổi vị trí chỉ cần nhấn giữ phím Set trong vòng 3 giây và nghe tiếng bíp. Điều đó có nghĩa là Mode 1 đã được chọn và tự động thay đổi 4 vị trí của lớp cùng ID và màn hình sẽ tự động trở về trạng thái giám sát bình thường.



6.6.2 Chế độ đảo bánh 2: trước sau chéo nhau (Mode 2)

Bước 1:

- Đảo lớp theo thứ tự chéo nhau theo hình vẽ bên

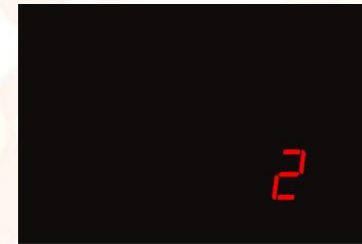


Bước 2:

- Nhấn đồng thời 2 phím Function và Set trong vòng 5 giây. Sau khi nghe tiếng bíp và màn hình chớp đèn màu đỏ buông cả 2 phím, hệ thống báo hiệu vào chế độ 1 – Mode 1. Nhấn phím Function một lần nữa hệ thống sẽ vào chế độ 2 (Mode 2)

Bước 3:

3.1. Sau khi vào Mode 2 màn hình hiển thị số 2



3.2. Số hiển thị trong đèn LED là viết tắt của ID lớp, hình 1 và 3 là vị trí lớp trước khi thay đổi, hình 2 và 4 là sau khi thay đổi (đảo lớp)

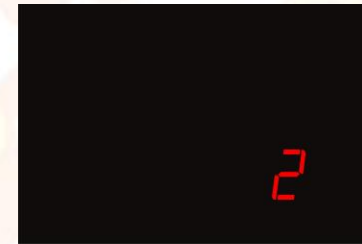


Bước 2:

- Nhấn đồng thời 2 phím Function và Set trong vòng 5 giây. Sau khi nghe tiếng bíp và màn hình chớp đèn màu đỏ buông cả 2 phím, hệ thống báo hiệu vào chế độ 1 – Mode 1. Nhấn phím Function một lần nữa hệ thống sẽ vào chế độ 2 (Mode 2)

Bước 3:

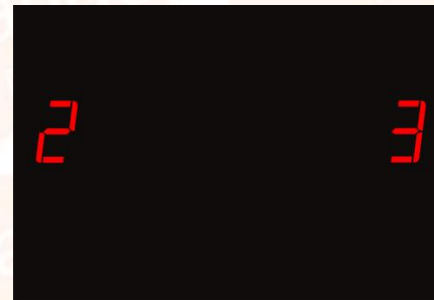
3.1. Sau khi vào Mode 2 màn hình hiển thị số 2



3.2. Số hiển thị trong đèn LED là viết tắt của ID lớp, hình 1 và 3 là vị trí lớp trước khi thay đổi, hình 2 và 4 là sau khi thay đổi (đảo lớp)



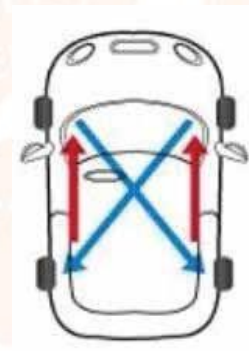
3.3. Để cho nó đổi vị trí chỉ cần nhấn giữ phím Set trong vòng 3 giây và nghe tiếng bíp. Điều đó có nghĩa là Mode 2 đã được chọn và tự động thay đổi 4 vị trí của lớp cùng ID và màn hình sẽ tự động trở về trạng thái giám sát bình thường



6.6.3. Chế độ đảo lớp 3: bánh trước đối chéo, bánh sau thẳng (Mode 3)

Bước 1:

- Đổi 2 bánh trước chéo ra 2 bánh sau và 2 bánh sau đối song song thẳng hàng với 2 bánh trước như hình vẽ bên



Bước 2

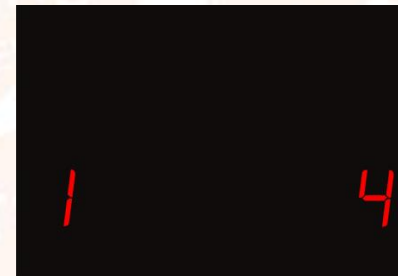
- Nhấn đồng thời 2 phím Function và Set trong vòng 5 giây.
Sau khi nghe tiếng bíp và màn hình chớp đèn màu đỏ buông cả 2 phím, hệ thống báo hiệu vào chế độ 1 – Mode 1. Nhấn phím Function một lần nữa và nghe tiếng bíp hệ thống sẽ vào chế độ 2 (Mode 2). Nhấn phím Function một lần nữa và nghe tiếng bíp hệ thống sẽ vào chế độ 3 (Mode 3)



Bước 3

3.1. Sau khi vào Mode 3 màn hình hiển thị số 3

3.2. Số hiển thị trong đèn LED là viết tắt của ID lớp, hình 1 và 3 là vị trí lớp trước khi thay đổi, hình 2 và 4 là sau khi thay đổi (đảo lớp)



3.3. Để cho nó đổi vị trí chỉ cần nhấn giữ phím Set trong vòng 3 giây và nghe tiếng bíp. Điều đó có nghĩa là Mode 3 đã được chọn và tự động thay đổi 4 vị trí của lớp cùng ID và màn hình sẽ tự động trở về trạng thái giám sát bình thường



6.6.4. Chế độ đảo lớp 4: đảo 4 bánh ngẫu nhiên (Mode 4)

Bước 1:

- Tùy vào độ mòn của lớp mà cửa hàng hay chính bạn đảo lớp cho phù hợp



Bước 2:

- Nhấn đồng thời 2 phím Function và Set trong vòng 5 giây. Sau khi nghe tiếng bíp và màn hình chớp đèn màu đỏ buông cả 2 phím, hệ thống báo hiệu vào chế độ 1 – Mode 1. Tiếp tục nhấn phím Function, mỗi lần nhấn một cái và nghe tiếng bíp và chờ cho đến khi màn hình hiển thị số 4. Khi đó chế độ cài đặt 4 đã vào

Bước 3:

3.1. Sau khi vào Mode 4 màn hình hiển thị số 4 và nó mất khoảng 2 giây để vào chế độ này.

3.2. Khi lốp số 1 cần được cấu hình lại, xả hơi bánh số 1 xuống áp suất tiêu chuẩn (dưới 27 Psi) và chờ cho bộ nhận tín hiệu nhận được tín hiệu xả hơi. Khi lốp số

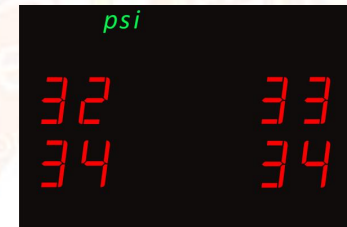
1 nhận được tín hiệu bạn nghe được tiếng bíp, sau đó bơm lốp số 1 lên nó sẽ kêu tiếng bíp khi lốp số 1 được bơm lên đến áp suất bình thường

3.3. Sau khi hoàn thành các bước trên, ở chế độ 4, số hiển thị trên màn hình sẽ được tự động chuyển từ 1 sang 2

41182332

Bước 4:

- Lặp lại bước 3.2 ở trên cho các lớp số 2, số 3, số 4. Hệ thống sẽ tự động trở lại trạng thái giám sát bình thường, và màn hình hiển thị sẽ nhận tín hiệu áp suất và nhiệt độ từ các cảm biến. Tín hiệu mới sẽ nhận được trên 3 phút



6.6.5 .Thay thế cảm biến: (Mode 5)

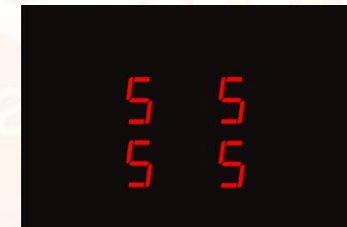
Bước 1:

- Tháo cảm biến hỏng ra khỏi Lazăng và lắp cảm biến mới vào (Bạn có thể kiểm tra sự cố tín hiệu cảm biến hướng dẫn của chế độ 4 mà không cần phải tháo cảm biến ra ngoài)



Bước 2:

- Nhấn đồng thời 2 phím Function và Set trong vòng 5 giây.
- Sau khi nghe tiếng bíp và màn hình chớp đèn màu đỏ buông cả 2 phím, hệ thống báo hiệu vào chế độ 1 – Mode 1. Tiếp tục nhấn phím Function 4 lần và hệ thống sẽ chuyển vào chế độ Mode 5



Bước 3:

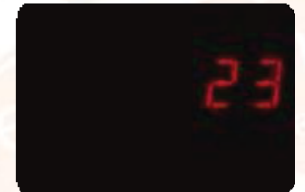
3.1. Sẽ mất khoảng 2 giây để vào chế độ 5 và màn hình sẽ hiển thị số 5



3.2. Nhấn phím Set để chọn bánh nào muốn cài đặt mới, LED sẽ hiển thị vị trí lốp: 1,2,3,4



3.3. Khi bánh số 1 (RF Tire) cần thay thế. xả hơi bánh số 1 xuống áp suất tiêu chuẩn (dưới 27 Psi) và chờ cho bộ nhận tín hiệu nhận được tín hiệu xả hơi. Khi lốp số 1 nhận được tín hiệu bạn nghe được tiếng bíp, sau đó bơm lốp số 1 lên nó sẽ kêu tiếng bíp khi lốp số 1 được bơm lên đến áp suất bình thường



Bước 4:

- Sau khi hoàn thành tất cả các bước ở trên. Hệ thống sẽ tự động trở lại trạng thái giám sát bình thường





Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:



Địa chỉ: 338 Cao Thắng, P.12, Q.10, TP.HCM
Tel: (08) 6672 2637 | Email: sale@tpauto.vn



Thanks
for watching

Liên hệ chính sách đại lý: 0888 239 338 (Ms.TiPi)



Hotline: 0888 239 338

www.cambienapsuatlop.com